

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/ không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

Nội dung các tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật cụ thể theo bảng sau:

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	không đạt
1	Về phạm vi cung cấp		
	Số lượng cung cấp	Số lượng mặt hàng cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đáp ứng yêu cầu bên
	Chủng loại cung cấp	Chủng loại cung cấp đúng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu bên
2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của Hàng hóa		
	Mô tả hàng hóa	Hàng hóa dự thầu phải nêu rõ Ký mã hiệu/Nhãn mác; Tên nhà sản xuất; Xuất xứ, nước sản xuất và năm sản xuất	Không đáp ứng yêu cầu bên
	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa	Hàng hóa có thông số kỹ thuật đáp ứng, tương đương hoặc cao hơn theo yêu cầu của E-HSMT <i>(Nhà thầu có thể đưa ra thông số kỹ thuật khác nhưng nhà thầu phải chứng minh rằng những thay thế đó đảm bảo sự tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT)</i>	Không đáp ứng yêu cầu bên
3	Nguồn gốc xuất xứ, chất lượng của hàng hóa		
	Nguồn gốc xuất xứ, chất lượng của hàng hóa	Cam kết toàn bộ hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, mới 100%, chưa qua sử dụng, sản xuất năm 2024 trở về sau, có CoA đối với hóa chất <i>(hoặc các tài liệu kỹ thuật tương đương)</i>	Không đáp ứng yêu cầu bên

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	không đạt
	Hạn sử dụng của hàng hóa	Thời hạn sử dụng của hàng hóa theo tiêu chuẩn nhà sản xuất và cam kết đến thời điểm Chủ Đầu tư nhận hàng, hàng hóa còn hạn dùng từ 12 tháng trở lên hoặc còn 2/3 thời hạn đối với những mặt hàng có hạn sử dụng dưới 1 năm.	Không đáp ứng yêu cầu bên
4	Hướng dẫn sử dụng		
	Hướng dẫn sử dụng	Có kế hoạch hướng dẫn sử dụng cụ thể, chi tiết, rõ ràng.	Không đáp ứng yêu cầu bên
5	Tiến độ cung cấp hàng hóa:		
	Tiến độ cung cấp hàng hóa: Thời gian thực hiện (tính từ ngày Hợp đồng có hiệu lực)	≤ 90 ngày	Không đáp ứng yêu cầu bên
6	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả.	Không đáp ứng yêu cầu bên
7	Nội dung và phương thức bảo hành		
	Nội dung và phương thức bảo hành	Nhà thầu có đề xuất nội dung và phương thức bảo hành rõ ràng, hợp lý: Nêu rõ nội dung, phương thức bảo hành, trách nhiệm, khắc phục sự cố, ... Đảm bảo có mặt trong vòng 48h kể từ lúc chủ đầu tư yêu cầu để thực hiện nghĩa vụ	Không đáp ứng yêu cầu bên
8	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều		

Stt	Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	không đạt
	19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);		
	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có)	Từ năm 2022 đến nay: Nhà thầu có cam kết không bị kết luận vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có); Trường hợp nhà thầu vi phạm khoản 1 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP thì phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi này.	Không đáp ứng yêu cầu bên
Kết luận	Đáp ứng	Đạt tất cả nội dung trên.	
	Không đáp ứng	Không đạt một trong các nội dung trên.	